

Bản án số: 302/2022/HS-PT

Ngày: 12 – 5 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thanh Duyên

Ông Nguyễn Văn Tưu

- Thư ký phiên tòa: Bùi Đức Anh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Võ Phong Lưu – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 140/2022/TLPT-HS ngày 24 tháng 02 năm 2022 do có kháng cáo của các bị cáo và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 04/2022/HS-ST ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân Tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo bị kháng cáo:

1. Mai Quốc T (T), sinh năm 1996 tại tỉnh Tiền Giang; Địa chỉ: Số 521, ấp B, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông không xác định và bà Mai Thị Thùy L, sinh năm 1974; Vợ: Lê Thị Ngọc N, sinh năm 1998 (không đăng ký kết hôn); Có một người con tên: Lê Thành Đ, sinh năm 2018; Nhân thân: Ngày 26/02/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm 6 tháng tù, về tội “ Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 29/2014/HS-ST, ngày 10/02/2015 chấp hành xong hình phạt; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/5/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tiền Giang (có mặt).

2. Hồ Cao Hoàng A, sinh năm 1994 tại Tiền Giang; Địa chỉ: Ấp M, xã M1, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 09/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn T1, sinh năm 1954 và bà Cao Thị Lệ, sinh năm 1962; Vợ: Nguyễn Thị Kiều My, sinh năm 1997; Có một người con tên: Hồ Nguyễn Hoàng U, sinh năm 2019; Nhân thân: Ngày 27/02/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang xử phạt 1 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 17/2015/HSST, ngày 25/10/2015 chấp hành xong hình phạt; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 05/5/2020 tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tiền Giang (có mặt).

3. Lê Tiến Đ2 (C1), sinh năm 1994 tại Tiền Giang; Địa chỉ: Số 19/15, N, Phường X8, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Hoàng V1, sinh năm 1969 và bà Dương Thị T2, sinh năm 1968; Vợ: Trần Nguyễn Mỹ H2, sinh ngày 24/10/1992 (đã ly hôn); Có một người con tên: Trần Hồng Ngọc, sinh năm 2015; Nhân thân: Ngày 17/6/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang xử phạt 6 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”, theo Bản án số 104/2013/HSST. Ngày 17/7/2014, chấp hành xong hình phạt; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 05/5/2020 tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tiền Giang (có mặt).

Người bào chữa cho các bị cáo Mai Quốc T, Hồ Cao Hoàng A, Lê Tiến Đ2 theo yêu cầu của Tòa án: Luật sư Đỗ Hải B2 – Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- *Bị hại:* Nguyễn Thành Đ3 (Đ3), sinh năm 1993. (Đã chết)

Địa chỉ: Số 10 đường A, phường X5, Thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện hợp pháp của bị hại:

1/Bà Trần Thị Q, sinh năm 1963. (Mẹ ruột của bị hại, có mặt)

Địa chỉ: Số 10 đường A, phường X5, Thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2/ Bà Nguyễn Thị Yến N4, sinh năm 1996. (Vợ của bị hại, vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã T, Thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

(Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Quốc T (T), Lê Tiến Đ2 (C1) và Hồ Cao Hoàng A có mâu thuẫn ngoài xã hội từ trước với Nguyễn Thành Đ3 (tên thường gọi Đ3), do trước đây Đ3 đã có lần rượt đuổi chém Lê Tiến Đ2 nhưng không được và cùng một số đối tượng khác đến đập phá nhà của Hồ Cao Hoàng A.

Vào lúc 22 giờ 48 phút ngày 03/5/2020, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Nouvo 4, màu đỏ-đen, biển số 63B9-035.69 chở Hoàng A đến tiệm game bắn cá của vợ chồng Phan Hùng C2 và Huỳnh N5 ở ấp T, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Khi đang đi trên đoạn đường L2 thuộc ấp B, xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang, T và A gặp Đ3 chạy xe mô tô biển số 38H7-1371 chở Trần Xuân T4 đi ngược chiều.

Với mục đích chém Đ3 nên T cùng A quay xe lại rượt đuổi theo Đ3. Đ3 thấy T và A đuổi theo nên dừng xe lại lấy trong người ra một con dao và chạy vào bụi cây ven đường cấp hàng rào trước nhà ông Nguyễn Văn R, thuộc ấp B, xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang. T4 thấy vậy nên cũng bỏ chạy. A và T đuổi theo đến bụi cây chỗ Đ3 trốn dùng dao chém Đ3 nhiều nhất nhưng không biết trúng đâu và bao nhiêu cái, rồi cả hai bỏ đi.

Do chưa thỏa mãn cơn tức giận nên sau khi bỏ đi, A kêu T chạy xe mô tô chở đến nhà trọ Lê Tiến Đ2 thuê của Phan Duy T8 thuộc ấp T, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang rủ Đ2 đến chỗ Đ3 trốn để cùng chém Đ3. Vào lúc 22 giờ 54 phút cùng ngày, T, A và Đ2 quay lại nhìn thấy Đ3 đang bị thương nằm ở lề đường L2 phía trước cổng rào nhà ông Nguyễn Trung T9, thuộc ấp B, xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang. T, A và Đ2 mỗi người cầm một dao tự chế xông vào chém liên tiếp trúng vào tay, chân và lưng của Đ3. Trong lúc bị nhóm T chém, Đ3 đau đớn la hét nhiều tiếng “Ai da, đau quá”, nhưng các đối tượng không dừng lại mà tiếp tục chém đến khi Đ3 nằm bất động, không còn khả năng phản kháng thì T, A và Đ2 lên xe, rời khỏi hiện trường. Khi đến cầu G thuộc Khu phố X2, Phường X9, thành phố M, tỉnh Tiền Giang, T và A đưa Đ2 02 con dao vừa chém Đ3, Đ2 ném cả 03 con dao xuống sông cầu G. T cởi áo khoác, quần Jean lửng cùng với áo khoác của A tiếp tục ném xuống sông G. Sau đó, A đi bộ về nhà. T chạy xe mô tô 63B9-035.69 đưa Đ2 về nhà trọ của Phan Duy T8. Sau đó, T về nhà.

Tổng cộng cả hai lần chém của nhóm T, A, Đ2 gây ra cho bị hại Nguyễn Thành Đ3 32 vết thương trên người. Sau khi bị chém, Đ3 được Bùi Hữu G1 đưa đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang cấp cứu, đến 00 giờ 05 phút ngày 04/5/2020 thì tử vong.

Ngày 04/5/2020, T bị bắt khẩn cấp. Riêng Đ2 và Hoàng A đi đến thành phố Cần Thơ lẫn trốn tại một nhà trọ không rõ tên và địa chỉ, đến ngày 05/05/2020, A và Đ2 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tiền Giang đầu thú, khai rõ toàn bộ sự việc nêu trên.

Toàn bộ diễn biến hai lần chém bị hại Nguyễn Thành Đ3 của nhóm T, Hoàng A và Đ2 được camera an ninh của nhà anh Hồ Tấn L4, địa chỉ số 22 ấp T, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang ghi hình lại

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 134/2020/TTh ngày 04/5/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang đối với tử thi Nguyễn Thành Đ3, Kết luận: Nguyễn Thành Đ3, đa vết thương, mất máu cấp do đứt động mạch chày trước chân phải, đứt rời xương mác bên phải.

Tại Bản kết luận giám định số 778/GĐ-PC09 ngày 30/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, kết luận: Hai đoạn video tên “787255100752921070.mp4”- ký hiệu A1 và “20200904-153716303.mp4”- ký hiệu A2 không bị cắt ghép, chỉnh sửa về nội dung.

Về phần dân sự: Bà Trần Thị Q là mẹ ruột Nguyễn Thành Đ3 và chị Nguyễn Thị Yến N4 là vợ Nguyễn Thành Đ3 (đại diện gia đình bị hại) yêu cầu 03 bị cáo Mai Quốc T, Hồ Cao Hoàng A, Lê Tiến Đ2 và gia đình các bị cáo bồi thường chi phí mai táng, chi phí cấp dưỡng nuôi con cho bị hại, tổng số tiền 270.000.000 đồng (Hai trăm bảy mươi triệu đồng). Đại diện gia đình 03 bị cáo đã bồi thường một lần số tiền 270.000.000 đồng (Hai trăm bảy mươi triệu đồng) cho gia đình bị hại.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2022/HS-ST ngày 17/01/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Mai Quốc T (T), Hồ Cao Hoàng A, Lê Tiến Đ2 (C1) phạm tội “ *Giết người*”.

- Áp dụng Điểm n Khoản 1 Điều 123, các Điểm b, s Khoản 1 Điều 51, các Điểm e, g, m khoản 1 Điều 52, các Điều 17, 40, 50 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo Mai Quốc T (T) tử hình.

- Áp dụng Điểm n Khoản 1 Điều 123, các Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, các Điểm e, g, m Khoản 1 Điều 52, các Điều 17, 39, 50 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo Hồ Cao Hoàng A tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 05/5/2020.

- Áp dụng Điểm n Khoản 1 Điều 123, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, các Điểm e, m Khoản 1 Điều 52, các Điều 17, 38, 50 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo Lê Tiến Đ2 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 05/5/2020. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo, kháng nghị theo luật định.

Ngày 19/01/2022, các bị cáo Mai Quốc T, Hồ Cao Hoàng A, Lê Tiến Đ2 kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ngày 22/01/2022, đại diện hợp pháp của bị hại là bà bà Nguyễn Thị Yến N4 và bà Trần Thị Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Tại phiên tòa phúc thẩm: Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử, chỉ kháng cáo bản án sơ thẩm tuyên xử mức hình phạt đối với các bị cáo là nghiêm khắc, nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Đã bồi thường xong trách nhiệm dân sự, có thái độ ăn năn hối cải. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử giảm án cho các bị cáo và tha tội chết cho bị cáo Mai Quốc T.

Phản tranh luận:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử các bị cáo bị cáo về tội “Giết người” là đúng người, đúng tội. Xét về việc áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết “Phạm tội nhiều lần”, và “Dùng thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt hoặc tàn ác để phạm tội” đối với các bị cáo là không đúng, nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng 02 tình tiết này. Tuy vậy, mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử đối với các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội. Kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại là không có căn cứ chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận các kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho các bị cáo phát biểu: Người bào chữa đồng ý về tội danh, khung hình phạt, và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa về việc áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo, giảm cho các bị cáo một phần hình phạt.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo do bị cáo khai báo thành thật, ăn năn hối cải và đã bồi thường xong trách nhiệm dân sự và xin tha tội chết cho bị cáo Mai Quốc T.

Bị cáo Mai Quốc T và Hồ Cao Hoàng A đồng ý với lời trình bày của luật sư và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Riêng bị cáo Lê Tiến Đ2 trong phần nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án tù chung thân, để tha tội chết cho bị cáo T, vì nguyên nhân bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội là do bệnh vực bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Do có mâu thuẫn từ trước với Nguyễn Thành Đ3, các bị cáo có ý định đánh, chém trả thù, nên vào khoảng 22 giờ 48 phút ngày 03/5/2020, Mai Quốc T điều khiển xe mô tô biển số 63B9-035.69 chở Hoàng A đến tiệm game bắn cá ở ấp T, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Khi đến đoạn đường L2 thuộc ấp B, xã S, huyện C, T và Hoàng A nhìn thấy Đức chạy xe mô tô biển số 38H7-1371 chở Trần Xuân T4 đi ngược chiều nên quay xe lại rượt đuổi theo Đ3. Đ3 dừng xe lại lấy trong người ra một con dao và trốn vào bụi cây ven đường cặp hàng rào, T4 cũng bỏ chạy. Hoàng A và T đuổi theo đến bụi cây chỗ Đ3 trốn dùng dao chém Đ3 nhiều nhát nhưng không xác định trúng đầu và bao nhiêu nhát, rồi cả hai bỏ đi. Sau khi bỏ đi, Hoàng A kêu T chạy xe đến nhà trọ Lê Tiến Đ2 ở tại ấp T, xã T, thành phố M rủ Đạt đến chỗ Đ3 trốn để cùng chém Đ3. Khoảng 22 giờ 54 phút cùng ngày, T, Hoàng A và Đ2 quay lại nhìn thấy Đ3 đang bị thương nằm ở lề đường L2 phía trước cổng rào nhà ông Nguyễn Trung T9 thuộc ấp B, xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Cả ba cầm dao tự chế chém liên tiếp trúng vào tay, chân và lưng của Đ3, quá đau đớn Đ3 la hét, nhưng các đối tượng không dừng lại mà tiếp tục chém đến khi Đ3 nằm bất động, không còn khả năng phản kháng thì cả 3 lên xe bỏ đi, đến cầu G thuộc Khu phố 2, Phường 9, thành phố M ném cả 03 con dao, áo khoác, quần jean của T và áo khoác của Hoàng A xuống sông G. Sau đó, Hoàng A đi bộ về nhà. T chạy xe mô tô 63B9-035.69 đưa Đạt về nhà trọ, sau đó, T về nhà.

Tổng cộng cả hai lần chém của nhóm T, Hoàng A, Đạt gây ra cho bị hại Nguyễn Thành Đ3 32 vết thương trên người, Đ3 được đưa đến bệnh viện cấp cứu, đến 00 giờ 05 phút ngày 04/5/2020 thì tử vong.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 134/2020/TTh ngày 04/5/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang đối với tử thi Nguyễn Thành Đ3, Kết

luyện: Nguyễn Thành Đ3, bị đa vết thương, mất máu cấp do đứt động mạch chày trước chân phải, đứt rời xương mác bên phải.

Với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang tuyên xử bị cáo các bị cáo phạm tội “Giết người” thuộc trường hợp phạm tội “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[2] Xét, hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của con người được pháp luật bảo vệ. Chỉ vì mâu thuẫn cá nhân mà các bị cáo dùng dao tự chế là hung khí nguy hiểm chém rất nhiều nhất khi người bị hại không còn khả năng kháng cự. Hành vi này thể hiện bản chất côn đồ, hung hãn, quyết tâm phạm tội đến cùng của các bị cáo. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp tước đi mạng sống của bị hại, gây nên nỗi đau, mất mát không gì bù đắp được cho những người thân của bị hại, gây ảnh hưởng rất xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[3] Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm xác định các bị cáo phạm tội có tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự như sau: Bị cáo Mai Quốc T và Hồ Cao Hoàng A có 03 tình tiết quy định tại điểm e, g, m Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Bị cáo Lê Tiến Đ2 có 02 tình tiết quy định tại điểm e, m Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự gồm điểm b,s Khoản 1 Điều 51. Bị cáo Hồ Cao Hoàng A và Lê Tiến Đ2 còn áp dụng thêm Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đối với việc phân hóa vai trò, tính chất mức độ hành vi phạm tội, áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Tòa án cấp sơ thẩm, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận định như sau:

[3.1] Các bị cáo thực hiện hành vi tấn công hai lần liên tục trong khoảng thời gian ngắn đối với người bị hại Đ3, nên không thể áp dụng tình tiết tăng nặng hình phạt theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là “Phạm tội 02 lần trở lên”. Trong vụ án này, các bị cáo được xác định thực hiện hành vi phạm tội có tình tiết tăng nặng là “Cố tình thực hiện tội phạm đến cùng” theo điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng. Việc các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là công khai mang tính côn đồ, hung hãn xem thường pháp luật, không che dấu hành vi và không dùng “Thủ đoạn”. Do vậy việc áp dụng tình tiết tăng nặng “Dùng thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt hoặc tàn ác để phạm tội” theo điểm m Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xét xử các bị cáo là chưa chính xác.

Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xác định các bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là thực hiện hành vi phạm tội đến cùng theo điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (giảm 02 tình tiết tăng nặng so với bản án sơ thẩm đã xác định đối với bị cáo T và bị

cáo Hoàng A). Riêng bị cáo Đ2 chỉ tham gia 01 lần chém bị hại Đ3 nên không áp dụng tình tiết tăng nặng hình phạt là “Cố tình thực hiện tội phạm đến cùng” theo điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3.2] Về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng.

[3.3] Về việc xác định kẻ chủ mưu cầm đầu: Nhận định của Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm xác định bị cáo T là kẻ chủ mưu cầm đầu là chưa đúng với các chứng cứ đã thu thập tại hồ sơ vụ án và được phản ánh trong nội dung vụ án mà bản án sơ thẩm đã nêu. Bởi, theo nội dung vụ án thì các bị cáo đều có xích mích mâu thuẫn với người bị hại nên bị cáo T và bị cáo Hoàng A đồng ý chỉ cùng nhau thực hiện tội phạm. Hơn nữa quá trình điều tra không chứng minh được Tuấn rủ rê cầm đầu nhóm để thực hiện tội phạm. Vì vậy vai trò của bị cáo T và bị cáo Hoàng A là như nhau trong quá trình thực hiện tội phạm. Nếu xét về tính chất, mức độ của hành vi thì chính bị cáo Hoàng A là người rủ T quay lại chém bị hại Đ3 lần thứ 2. Dẫn chứng tại trang 5 bản án sơ thẩm nêu *“Do chưa thỏa mãn cơn tức giận nên sau khi bỏ đi, A kêu T chạy xe mô tô chở đến nhà trọ Lê Tiến Đ2 thuê tại xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang rủ Đ2 đến chỗ Đ3 trốn để cùng chém Đ3. Khoảng lúc 22 giờ 54 phút cùng ngày, T, A và Đ2 quay lại nhìn thấy Đ3 đang bị thương nằm ở lề đường ...”*.

Vì vậy, việc bản án sơ thẩm cá thể hóa hình phạt và tuyên xử bị cáo T mức hình phạt cao hơn bị cáo Hoàng A (bị cáo T hình phạt tử hình, bị cáo Hoàng A mức án tù chung thân) là không đúng.

[4] Xét kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại và kháng cáo của các bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt:

- Xét nội dung xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Mai Quốc T:

Căn cứ nội dung phân tích về việc áp dụng tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo; việc xác định người chủ mưu cầm đầu của vụ án nêu trên xác định: Bị cáo T và bị cáo Hoàng A có vai trò ngang nhau trong việc tấn công bị hại gây ra hậu quả người bị hại tử vong. Mặt khác, xét ở góc độ tham gia tích cực trong hành vi thì bị cáo Hoàng A có vai trò cao hơn bị cáo T. Do đó, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo T cao hơn hình phạt đối với bị cáo Hoàng A là không đúng. Hơn nữa, đại diện hợp pháp gia đình bị hại có kháng cáo xin giảm án cho các bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo T và đại diện hợp pháp gia đình bị hại giảm hình phạt từ mức án tử hình xuống trung thân đối với bị cáo T

- Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Tiến Đ2:

Tuy bị cáo Lê Tiến Đ2 chỉ tham gia 01 lần cùng đồng bọn chém bị hại nhưng rất quyết liệt, tích cực, bất kể bị hại không còn khả năng kháng cự, mặc cho hậu quả xảy ra. Xét về nhân thân, bị cáo đã 01 lần bị kết án 06 tháng tù

nhưng chưa biết ăn năn hối lỗi, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Tuy vậy, như đã phân tích ở trên thì, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng không đúng 03 tình tiết tăng nặng khi lượng mức hình phạt đối với bị cáo Đạt. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xác định bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng và có 02 tình tiết giảm nhẹ như Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng. Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đạt và đại diện hợp pháp của người bị hại giảm hình phạt cho bị cáo Đạt theo mức đề nghị mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang đã đề nghị tại phiên tòa sơ thẩm.

- Xét kháng cáo của bị cáo Hồ Cao Hoàng A:

Như phân tích nêu trên, thì bị cáo Hoàng A là người thể hiện sự tích cực, thực hiện hành vi phạm tội nhiều nhất (nhiều hơn cả bị cáo T), nhưng bản án sơ thẩm lại xác định vai trò của bị cáo đứng sau bị cáo T là không đúng. Vì vậy, mức án tuyên phạt bị cáo Hoàng A không thể thấp hơn bị cáo T. Mặc dù Hội đồng xét xử xác định bị cáo phạm tội chỉ có 01 tình tiết tăng nặng (được giảm 02 tình tiết tăng nặng so với cấp sơ thẩm), nhưng mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là tương xứng. Do vậy, Hội đồng xét xử không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt hơn nữa đối với bị cáo Hoàng A, nên không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hoàng A và đại diện hợp pháp của bị hại đối với bị cáo.

[5] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa; Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Mai Quốc T, Lê Tiến Đ2; Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hồ Cao Hoàng A; Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại; Sửa một phần bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo T và Đạt.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hồ Cao Hoàng A không được chấp nhận kháng cáo, nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Các bị cáo Lê Tiến Đ2 và Mai Quốc T không phải chịu.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 355, Điểm c Khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1/Không chấp nhận nội dung yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hồ Cao Hoàng A và đại diện hợp pháp gia đình bị hại về giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hồ Cao Hoàng A.

Chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của đại diện hợp pháp người bị hại về việc xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Mai Quốc T, Lê Tiến Đ2; Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Mai Quốc T, Lê Tiến Đ2.

Sửa bản án sơ thẩm số 04/2022/HS-ST ngày 17/01/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang đối với phần hình phạt của các bị cáo Mai Quốc T và bị cáo Lê Tiến Đ2

Tuyên bố các bị cáo Mai Quốc T (T), Hồ Cao Hoàng A, Lê Tiến Đ2 (C1) phạm tội “ Giết người”.

- Áp dụng Điểm n Khoản 1 Điều 123, các Điểm b, s Khoản 1 Điều 51, các Điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Mai Quốc T (T) tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày 04/5/2020.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Cao Hoàng A tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 05/5/2020.

- Áp dụng Điểm n Khoản 1 Điều 123, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, các Điểm e Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt: Bị cáo Lê Tiến Đ2 16 (mười sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 05/5/2020.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo Mai Quốc T, Hồ Cao Hoàng A, Lê Tiến Đ2 45 ngày để đảm bảo việc thi hành án.

2/Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

3/Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Mai Quốc T, Lê Tiến Đ2 không phải chịu. Bị cáo Hồ Cao Hoàng A phải chịu 200.000 đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND tỉnh Tiền Giang (04 bản);
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Cục THADS tỉnh Tiền Giang;
- Công an tỉnh Tiền Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tiền Giang;
- (Tổng đạt cho bị cáo (03))
- Lưu (10) 24b (Án BDA).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Duyên